

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2020/HNGĐ-ST
Ngày 29 tháng 6 năm 2020
"V/v tranh chấp Hôn nhân và
gia đình"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Viết Khang

2. Ông Nguyễn Thái Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 324/2019/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Chỗ ở hiện nay: Đường S, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 15 tháng 10 năm 2019 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn - chị Nguyễn Thị H trình bày.

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh H kết hôn với nhau ngày 19/02/2011, trước khi cưới có được tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Cưới xong chị về làm dâu và ở chung cùng gia đình anh H được 01 tháng thì vợ chồng ở riêng. Tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do đầu năm 2017, chị phát hiện anh H có mối quan hệ với người phụ nữ khác, anh H không có trách nhiệm xây dựng gia

đình, anh thường xuyên chơi bời, cờ bạc, nợ nần dẫn đến vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Chị đã nhiều lần khuyên bảo nH anh H không nghe còn chửi bới, đánh đập chị. Khoảng tháng 7/2019, mâu thuẫn căng thẳng, chị bỏ về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Quốc V sinh ngày 22/01/2011 và Nguyễn Thị Nhã V sinh ngày 24/11/2014. Hiện nay cả hai con chung đang ở cùng chị. Ly hôn, chị xin nuôi cả 02 con chung và không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ, đất canh tác, công sức: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - anh Nguyễn Văn H vắng mặt nhưng tại biên bản lấy lời khai và đơn đề nghị giải quyết vắng mặt đề ngày 03/3/2020, anh H trình bày: Anh và chị H kết hôn năm 2010, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng bố mẹ anh ở thôn Đ, xã L. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc do anh phải đi làm xa, tình cảm vợ chồng không có nhiều. Anh và chị H sống ly thân được 4 tháng nay. Nay chị H xin ly hôn anh không nhất trí vì mâu thuẫn vợ chồng chưa trầm trọng. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như chị H trình bày là đúng. Hiện nay các cháu đang ở cùng chị H. Khi ly hôn, anh đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn và giao cả hai con cho chị H nuôi dưỡng. Anh không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con vì anh không có nghề nghiệp và thu nhập. Về tài sản chung và công nợ: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh đồng ý chọn Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường giải quyết việc ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt anh.

Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc được biết: Ngày 19/02/2011, UBND xã L tiến hành đăng ký kết hôn cho anh H và chị H. Sau khi kết hôn, chị H về làm dâu và chung sống cùng gia đình anh H. Tình cảm vợ chồng anh chị hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H thường xuyên đi làm ăn xa nên vợ chồng không tin tưởng nhau hay hiểu lầm nhau, thường xuyên xảy ra va chạm. Tháng 7/2019, mâu thuẫn căng thẳng chị H bỏ về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân nhau cho đến nay. Nay chị H xin ly hôn anh H đề nghị Tòa án xem xét cho anh chị được ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh H, chị H có 02 con chung là Nguyễn Quốc V sinh ngày 22/01/2011 và Nguyễn Thị Nhã V sinh ngày 24/11/2014. Hiện nay cả hai con chung đang ở cùng chị. Ly hôn địa phương đề nghị Tòa án giao con theo nguyện vọng của

đương sự và theo quy định của pháp luật. Về tài sản, công nợ: Anh H, chị H có tài sản gì, nợ nần ai hay cho ai vay mượn tài sản gì địa phương không biết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường trình bày quan điểm như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ thời điểm nhận đơn khởi kiện cho đến khi xét xử thẩm phán giải quyết vụ án đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, việc thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, quá trình điều tra, thu thập chứng cứ tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc chấp hành thời hạn xét xử đúng quy định. Tại phiên tòa, việc khai mạc phiên tòa, thủ tục bắt đầu phiên tòa, thủ tục tranh tụng tại phiên tòa được thực hiện đúng quy định. Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những yêu cầu, kiến nghị về thủ tục tố tụng: Không có.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn anh H của chị H. Về con chung: Giao cho chị H nuôi cả hai con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung, công nợ, đất canh tác, công sức các bên đương sự đều không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn H có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật .

[2] Về quan hệ Hôn nhân và gia đình giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H thấy rằng:

Cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H là cuộc hôn nhân tiến bộ và hợp pháp, xây dựng trên cơ sở H toàn tự nguyện của các bên nên cũng có một thời gian chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có sự tin tưởng nhau, bản thân anh H chơi bời, không quan tâm đến vợ con nên vợ chồng thường xuyên hiểu lầm, va chạm. Vợ chồng anh chị sống ly thân từ tháng 7/2019 cho đến nay. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh H đã đến mức căng thẳng, trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Việc chị H xin ly hôn anh H là có căn cứ phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Do hiện nay anh H thường xuyên đi làm ăn xa nên giao cả hai con chung cho chị H nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với nguyện vọng của các đương sự và cũng để đảm bảo cuộc sống sinh hoạt cho các cháu. Chị H không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, công nợ, đất canh tác và công sức: Chị H và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H

Về con chung: Giao cả hai con chung là Nguyễn Quốc V, sinh ngày 22/01/2011 và Nguyễn Thị Nhã V, sinh ngày 24/11/2014 cho chị H nuôi dưỡng, chăm sóc (Hiện nay cả hai con chung đang ở cùng chị H). Chị H không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0004833 ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Chị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện VT;
- Chi cục THADS huyện VT;
- UBND xã L - VT - VP;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nguyễn Trường Sơn

Nơi nhận:

- VKSND huyện VT;
- Chi cục THADS huyện VT;
- UBND xã Lý Nhân - VT - VP;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trường Sơn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trường Sơn

Nơi nhận:

- VKSND huyện VT;

TÒA

- Chi cục THADS huyện VT;

- UBND thị trấn Thổ Tang - VT - VP;

- Các đương sự;

- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Nguyễn Trường Sơn

